

Số: /BC-BTC

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Về việc tổng hợp báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023 tại doanh nghiệp trong phạm vi toàn quốc

Kính gửi: Chính phủ.

Căn cứ quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính; Bộ Tài chính đã có công văn số 6265/BTC-TCĐN ngày 18/6/2024 gửi các cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc triển khai thực hiện Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ đảm bảo đúng thời hạn theo quy định (gửi báo cáo giám sát tài chính trước ngày 31/5; công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp trước ngày 30/6) để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 31/7.

Trên cơ sở Báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023 do các cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi Bộ Tài chính; Báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2023 và Báo cáo tài chính năm 2023 của các doanh nghiệp gửi Bộ Tài chính (doanh nghiệp do Bộ, ngành quản lý); Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả giám sát tài chính, xếp loại doanh nghiệp nhà nước và các tổ chức tín dụng nhà nước năm 2023 như sau:

Phần thứ nhất

Về tình hình gửi báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023

I. Quy định về gửi báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp:

1. Đối với công tác giám sát doanh nghiệp nhà nước: Căn cứ điểm k khoản 1 Điều 12 và điểm d khoản 2 Điều 31 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP: Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm lập Báo cáo kết quả giám sát tài chính và gửi Bộ Tài chính trước ngày 31/5; lập Báo cáo đánh giá và công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp nhà nước (doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ) trước ngày 30/6 của năm tiếp theo.

2. Đối với công tác giám sát doanh nghiệp có vốn nhà nước: Căn cứ điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 35 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP: Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm tổng hợp Báo cáo kết quả giám sát tài chính hàng năm đối với doanh nghiệp có vốn nhà nước gửi Bộ Tài chính trước ngày 31/5 của năm tiếp theo.

Các báo cáo này phải được gửi về Bộ Tài chính để Bộ Tài chính tổng hợp, báo cáo Chính phủ trước ngày 31/7.

II. Tình hình thực hiện gửi báo cáo:

Tính đến ngày 13/9/2024, tình hình gửi các báo cáo về Bộ Tài chính như sau:

1. Đối với Báo cáo kết quả giám sát tài chính:

- Có 19/20 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; 01/20 cơ quan ngang Bộ gửi chưa đủ Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước (Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp báo cáo 18/19 doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý). Do vậy, đối với các trường hợp chưa có kết quả giám sát tài chính, Bộ Tài chính tổng hợp số liệu kết quả sản xuất kinh doanh trên cơ sở báo cáo của các doanh nghiệp gửi Bộ Tài chính.

- Có 58/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước; 05/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước (Quảng Ngãi, Long An, TP. Hồ Chí Minh, Hưng Yên, Bình Thuận).

2. Đối với Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp (Đài Tiếng nói Việt Nam và Đài Truyền hình Việt Nam không có doanh nghiệp 100% vốn nhà nước nên không thuộc diện phải báo cáo xếp loại doanh nghiệp):

- Có 16/18 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; 01/18 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chưa gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp (Ngân hàng Nhà nước Việt Nam); 01/18 Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ gửi chưa đủ Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt

động và xếp loại doanh nghiệp (Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp mới gửi báo cáo kết quả xếp loại doanh nghiệp đối với 10/12 doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý).

- Có 59/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp; 04/63 Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chưa gửi Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp (Long An, TP. Hồ Chí Minh, Hưng Yên, Bình Thuận).

Phần thứ hai

Về tổng hợp kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023

I. Về tổng hợp kết quả giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động:

1. Kết quả giám sát tài chính của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ (khỏi Trung ương):

1.1 Đối với các doanh nghiệp Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Trên cơ sở báo cáo của các cơ quan đại diện chủ sở hữu và các doanh nghiệp, Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 143 doanh nghiệp khối Trung ương (Không bao gồm số liệu của Tổng công ty Công nghiệp tàu thủy do đang thực hiện tái cơ cấu theo kết luận, chủ trương của cấp có thẩm quyền. Bộ Tài chính sẽ có báo cáo đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính đối với SBIC báo cáo Thủ tướng Chính phủ sau khi nhận được Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán, Báo cáo giám sát tài chính và đánh giá hiệu quả hoạt động của Bộ Giao thông vận tải) như sau:

- Trong số 143 doanh nghiệp có: 136 doanh nghiệp kinh doanh có lãi; 07 doanh nghiệp kinh doanh lỗ¹.

- Tổng doanh thu của khối doanh nghiệp thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ năm 2023 là 1.357 nghìn tỷ đồng. Trong đó: Tổng doanh thu của các doanh nghiệp do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu là 886,5 nghìn tỷ đồng (tăng 3% so với năm 2022), chiếm 65,3% tổng doanh thu năm 2023; tổng doanh thu của các doanh nghiệp do Bộ Quốc phòng làm đại diện chủ sở hữu là 242 nghìn tỷ đồng (tăng 8,5% so với năm 2022), chiếm 17,8% tổng doanh thu năm 2023; tổng doanh thu của các doanh nghiệp

¹ Công ty TNHH Thiết bị giáo dục nghề nghiệp, Công ty TNHH MTV Thủy sản Hạ Long, Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Nông nghiệp, Công ty TNHH MTV Hà Thành, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể thao và Du lịch, Công ty TNHH MTV Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương, Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam làm đại diện chủ sở hữu là 180 nghìn tỷ đồng (tăng 9,1% so với năm 2022), chiếm 13,3% tổng doanh thu năm 2023.

Một số doanh nghiệp có doanh thu lớn trong năm 2023 là: Tập đoàn Điện lực Việt Nam là 420,5 nghìn tỷ đồng (tăng 9,1% so với năm 2022); Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là 213,3 nghìn tỷ đồng (giảm 1,25% so với năm 2022); Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là 177,9 nghìn tỷ đồng (tăng 11,3% so với năm 2022); Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là 149,2 nghìn tỷ đồng (tăng 2,8% so với năm 2022); Tập đoàn Công nghiệp-viễn thông quân đội là 103,5 nghìn tỷ đồng (tăng 2,4% so với năm 2022).

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 101,96 nghìn tỷ đồng. Trong đó: Lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp làm đại diện chủ sở hữu là 38,9 nghìn tỷ đồng (xấp xỉ mức lợi nhuận năm 2022 là 39 nghìn tỷ đồng), chiếm 38,2% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023; Lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp do Bộ Quốc phòng làm đại diện chủ sở hữu là 37 nghìn tỷ đồng (tăng 3% so với năm 2022), chiếm 36,3% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023; lợi nhuận sau thuế của các đơn vị do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam làm đại diện chủ sở hữu là 20,9 nghìn tỷ đồng (tăng 16,75% so với năm 2022), chiếm 20,5% tổng lợi nhuận năm 2023.

Một số doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế cao như: Tập đoàn Công nghiệp - viễn thông quân đội là 32,2 nghìn tỷ đồng; Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn là 20,5 nghìn tỷ; Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là 20,4 nghìn tỷ đồng.

- Tổng số lỗ phát sinh năm 2023 của 07 doanh nghiệp là 23,55 nghìn tỷ đồng; trong đó: Tập đoàn Điện lực Việt Nam phát sinh lỗ lớn là 23,53 nghìn tỷ đồng, 06 doanh nghiệp còn lại² lỗ 20 tỷ đồng.

- Tổng số lỗ lũy kế đến hết năm 2023 là 53,4 nghìn tỷ đồng; trong đó: Tập đoàn Điện lực Việt Nam lỗ lũy kế 50,6 nghìn tỷ đồng, Tổng Công ty đường sắt Việt Nam lỗ lũy kế 1,93 nghìn tỷ đồng, Tập đoàn Hóa chất Việt Nam lỗ lũy kế 884 tỷ đồng.

- Số phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước năm 2023 là 118,7 nghìn tỷ đồng. Trong đó một số doanh nghiệp có số phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước lớn như: Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội là 37,8 nghìn tỷ đồng, Tập đoàn Dầu khí Việt Nam là 22,7 nghìn tỷ đồng, Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam là 10,9 nghìn tỷ đồng, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam là 8,4 nghìn tỷ đồng.

² Công ty TNHH Thiết bị giáo dục nghề nghiệp lỗ phát sinh 82 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Thủy sản Hạ Long lỗ 15 tỷ đồng, Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Nông nghiệp lỗ 639 triệu, Công ty TNHH MTV Hà Thành lỗ 276 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể thao và Du lịch lỗ 339 triệu đồng, Công ty TNHH MTV Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương lỗ 4,6 tỷ đồng.

- Có 05 doanh nghiệp báo cáo có số nợ quá hạn là 580,9 tỷ đồng³; trong đó, Công ty TNHH MTV Hà Thành nợ quá hạn 233,7 tỷ đồng, chiếm 43% tổng số nợ quá hạn.

- Trong số 143 doanh nghiệp có: 107 doanh nghiệp được đánh giá an toàn về tài chính, 10 doanh nghiệp có dấu hiệu mất an toàn về tài chính⁴, 04 doanh nghiệp mất an toàn về tài chính⁵, còn lại 22 doanh nghiệp chưa được cơ quan đại diện chủ sở hữu tổng hợp, đánh giá.

1.2 Đối với các doanh nghiệp (công ty cổ phần, công ty TNHH 2TV trở lên) có vốn nhà nước:

Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 55 doanh nghiệp có vốn nhà nước như sau:

- Trong số 55 doanh nghiệp có: 34 doanh nghiệp kinh doanh có lãi; 05 doanh nghiệp kinh doanh lỗ⁶; 16 doanh nghiệp còn lại không có báo cáo lãi lỗ (căn cứ báo cáo của Bộ Quốc phòng tại CV số 2163/BQP-TC ngày 06/10/2024).

- Tổng doanh thu năm 2023 là 814,3 nghìn tỷ đồng; Trong đó, các doanh nghiệp do cơ quan đại diện chủ sở hữu có tổng doanh thu lớn như: Ngân hàng Nhà nước đạt 475,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 58,4% tổng doanh thu năm 2023; Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đạt 297,7 nghìn tỷ đồng, chiếm 36,6% tổng doanh thu năm 2023.

Một số doanh nghiệp có doanh thu lớn và biến động trong năm 2023 là: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là 188,4 nghìn tỷ đồng (giảm 17% so với năm 2022); Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV) là 175,9 nghìn tỷ đồng (tăng 27,5% so với năm 2022); Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) là 156,9 nghìn tỷ đồng (tăng 24% so với năm 2022); Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) là 133,7 nghìn tỷ đồng (tăng 18,3% so với năm 2022).

- Tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023 là 95,7 nghìn tỷ đồng. Trong đó, lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp do Ngân hàng Nhà nước làm đại diện chủ sở hữu là 74,3 nghìn tỷ đồng, chiếm 76% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023; Lợi nhuận sau thuế của các doanh nghiệp do Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh

3 Công ty mẹ - TCT XD Trường Sơn (BĐ12), Công ty mẹ - TCT 15 (BĐ15), Công ty mẹ - TCT Đầu tư phát triển nhà và đô thị, Công ty TNHH MTV Hà Thành, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể giới.

⁴ Công ty mẹ - TCT XD Trường Sơn (BĐ12), Công ty mẹ - TCT 15 (BĐ15), Công ty mẹ - TCT Sông Thu, Công ty mẹ - Công ty TNHH MTV 622, Công ty TNHH Thiết bị giáo dục nghề nghiệp, Công ty TNHH MTV Ứng dụng và phát triển công nghệ - NEAD, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể thao và Du lịch, Công ty TNHH MTV Hãng phim Tài liệu và Khoa học Trung ương, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Thể giới, Tổng công ty Cà phê VN.

⁵ Công ty TNHH MTV Hà Thành, Công ty TNHH MTV Thủy sản Hạ Long, Công ty TNHH một thành viên Nhà xuất bản Nông nghiệp, Công ty TNHH MTV XNK Nông sản, thực phẩm Hà Nội.

⁶ Công ty CP thuốc thú y Trung ương Vetvaco, Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnamairlines), Công ty CP Thể dục Thể thao Việt Nam, Công ty TNHH Truyền hình số vệ tinh Việt Nam (VSTV), Công ty CP Dịch vụ truyền hình - Viễn thông Việt Nam (VTVBroadcom).

ng nghiệp làm đại diện chủ sở hữu là 11,4 nghìn tỷ đồng, chiếm 11,7% tổng lợi nhuận sau thuế năm 2023.

Một số ngân hàng thương mại cổ phần có lợi nhuận sau thuế lớn và tăng mạnh so với năm 2022 như: Vietcombank là 32,4 nghìn tỷ đồng (tăng 10,2% so với năm 2022); BIDV là 21,4 nghìn tỷ đồng (tăng 18,9% so với năm 2022); Vietinbank là 19,4 nghìn tỷ đồng (tăng 18,3% so với năm 2021).

- Đối với các doanh nghiệp báo lỗ, một số doanh nghiệp có số lỗ lớn trong năm 2023 là: Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnamairline) phát sinh lỗ 4,8 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH Truyền hình số vệ tinh Việt Nam (VSTV) lỗ 496 tỷ đồng, công ty CP thuốc thú y Trung ương Vetvaco lỗ 20 tỷ đồng.

Tổng số lỗ lũy kế đến hết năm 2023 là 32,8 nghìn tỷ đồng. Trong đó, Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnamairline) lỗ lũy kế 32,5 nghìn tỷ đồng, Tổng công ty Cơ khí xây dựng - CTCP lỗ lũy kế 302 tỷ đồng.

- Số phát sinh phải nộp ngân sách năm 2023 là 52,6 nghìn tỷ đồng. Trong đó một số doanh nghiệp có số phát sinh phải nộp ngân sách nhà nước lớn như: Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam là 13,7 nghìn tỷ đồng, Vietcombank là 10,7 nghìn tỷ đồng; BIDV là 7,3 nghìn tỷ đồng; Vietinbank là 7 nghìn tỷ đồng; ACV là 5,35 nghìn tỷ đồng.

2. Kết quả giám sát tài chính của các Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (khối Địa phương):

2.1 Đối với các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 279 doanh nghiệp khối địa phương như sau:

- Tổng doanh thu năm 2023 của 279 doanh nghiệp là 129,3 nghìn tỷ đồng. Một số doanh nghiệp có doanh thu lớn như: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Sóc Trăng là 5,8 nghìn tỷ đồng, Tổng công ty Khánh Việt là 5,37 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết và dịch vụ tổng hợp Đồng Nai là 4,9 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết tỉnh Trà Vinh là 5,15 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết Đồng Tháp là 5 nghìn tỷ đồng.

- Có 25 doanh nghiệp kết quả kinh doanh trong năm 2023 phát sinh lỗ, tổng cộng 53,3 tỷ đồng.

- Tổng lợi nhuận sau thuế là 14,16 nghìn tỷ đồng, một số doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế cao ở địa phương là: Công ty TNHH MTV XSKT và dịch vụ tổng hợp Đồng Nai lãi 687 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Lâm Đồng lãi 640 tỷ đồng, Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết An Giang lãi 702 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Bình Dương lãi 700 tỷ đồng,...

- Tổng số phải nộp ngân sách là 45,6 nghìn tỷ đồng, một số doanh nghiệp có số phải nộp ngân sách cao như: Tổng công ty Khánh Việt là 3,8 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH MTV XSKT và dịch vụ tổng hợp Đồng Nai là 2,6 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Bến Tre là 2,4 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu là 2,3 nghìn tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết tỉnh Tây Ninh là 2,6 nghìn tỷ đồng,...

Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội làm đại diện chủ sở hữu 27 doanh nghiệp có tổng doanh thu là 14,3 nghìn tỷ đồng (chiếm 11% tổng doanh thu), lợi nhuận sau thuế đạt 1,16 nghìn tỷ đồng (chiếm 8,3% tổng lợi nhuận), số phải nộp ngân sách nhà nước là 1,5 nghìn tỷ đồng (chiếm 3,3% tổng số phải nộp ngân sách nhà nước).

- Tổng số lỗ lũy kế đến hết năm 2023 là 813 tỷ đồng. Trong đó, Nông trường Sông Hậu lỗ lũy kế là 443 tỷ đồng, Công ty cà phê Đức Lập lỗ lũy kế là 178 tỷ đồng, Công ty TNHH MTV Nam Nung lỗ lũy kế là 120 tỷ đồng.

- Có 17 doanh nghiệp báo cáo có số nợ quá hạn là 422,4 tỷ đồng⁷.

- Trong số 279 doanh nghiệp, có 237 doanh nghiệp được đánh giá an toàn về tài chính, 06 doanh nghiệp mất an toàn về tài chính⁸ và 25 doanh nghiệp có dấu hiệu mất an toàn về tài chính⁹; Còn lại 11 doanh nghiệp chưa được cơ quan đại diện chủ sở hữu tổng hợp, đánh giá.

2.2 Đối với các doanh nghiệp (Công ty cổ phần, Công ty 2TV trở lên) có vốn nhà nước:

Bộ Tài chính tổng hợp số liệu của 273 doanh nghiệp năm 2023 như sau:

- Trong số 273 doanh nghiệp có: 229 đơn vị kinh doanh có lãi; 44 đơn vị kinh doanh lỗ¹⁰.

⁷ Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Hà Tĩnh, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng, Công ty TNHH MTV QLKTCTTL, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lục Nam, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Mai Sơn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Hoành Bồ, Công ty TNHH MTV Thoát nước và phát triển hạ tầng đô thị Thái Nguyên, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn, Công ty cà phê Đức Lập, Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ma Đ'rắc, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông H'De, Công ty TNHH MTV Đầu tư và Phát triển nông nghiệp Hà Nội, Công ty TNHH MTV Quản lý và phát triển nhà Hà Nội, Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Đầu tư xây dựng phát triển Hà Nội, Công ty TNHH MTV Điện ảnh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Đầu tư xây dựng phát triển Hà Nội.

⁸ Công ty TNHH MTV Xô số kiến thiết Hà Tĩnh, Công ty TNHH thủy điện huyện Mường Tè, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Bắc Kạn, Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản tổng hợp Đà Nẵng, Nông trường Sông Hậu, Tổng công ty đầu tư & XNK Cao Bằng - Công ty TNHH.

⁹ Công ty TNHH MTV Thủy lợi Nam NA, Công ty TNHH MTV Thủy lợi Tây Nam NA, Công ty TNHH Thủy lợi Thanh Chương, Công ty TNHH Thủy lợi Tân Kỳ, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sóc Trăng, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Phù Yên, Công ty TNHH MTV Xô số Kiến thiết Hoà Bình, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Lục Nam, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Mai Sơn, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Hoành Bồ, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Uông Bí, Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Đại từ, Công ty TNHH MTV Giồng gia súc HD, Công ty Thương mại Dịch vụ Hải Dương, Công ty TNHH MTV XSKT Hà Nam, Công ty cà phê Đức Lập, Công ty TNHH MTV Nam Nung, Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Đắk Nông, Công ty TNHH MTV sản xuất kinh doanh TH Krông Ana, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kông H'De, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Yên Bình, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Việt Hưng, Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngòi Lào, Công ty TNHH MTV Điện ảnh Hà Nội, Công ty TNHH MTV Xuất nhập khẩu và Đầu tư xây dựng phát triển Hà Nội.

¹⁰ Công ty CP Giống và thức ăn chăn nuôi Cao Bằng, Công ty CP Tổng Công ty Chè Nghệ An, Công ty TNHH TNXP 4 Sông Con, Công ty cổ phần Việt Trung - Quảng Bình, CTCP Quy hoạch kiến trúc và ĐTXD Hậu Giang, CTCP Tài nguyên và môi trường Hậu Giang, CTCP Bông Sen Hậu Giang, Công ty CP Sách văn hóa tổng hợp Sơn La, Công ty Cổ phần Du lịch Tỉnh BR-VT, Công ty Cổ phần Xây dựng và phát triển đô thị BRVT, Công ty Cổ phần Công trình giao thông, Công ty CP Giống chăn nuôi Bắc Giang, Công ty TNHH Hồng Hải, Công ty CP Lạc Hồng tỉnh Điện Biên, Công ty CP In Điện Biên, Công ty CP tư vấn & ĐT xây dựng Điện Biên, Công ty Cổ phần công trình giao thông

- Tổng doanh thu của 273 doanh nghiệp là 131,5 nghìn tỷ đồng, tổng lợi nhuận sau thuế là 6,8 nghìn tỷ đồng, số nộp ngân sách là 11,5 nghìn tỷ đồng. Một số doanh nghiệp có lợi nhuận sau thuế cao: TCT Đầu tư và phát triển công nghiệp-CTCP lợi nhuận sau thuế là 1.665 tỷ đồng; CTCP Cơ điện Trần Phú lợi nhuận sau thuế là 583 tỷ đồng; Tổng công ty CP Phát triển khu công nghiệp lợi nhuận sau thuế là 450 tỷ đồng; Công ty cổ phần Cấp điện và hệ thống LS Vina lợi nhuận sau thuế là 348,5 tỷ đồng.

- Có 195 doanh nghiệp báo cáo số cổ tức được chia năm 2023 là 1,032 nghìn tỷ đồng.

II. Về công tác kết quả xếp loại doanh nghiệp

Bộ Tài chính tổng hợp báo cáo kết quả xếp loại doanh nghiệp như sau:

1. Kết quả xếp loại của các doanh nghiệp nhà nước khối Trung ương

Có 130/143 doanh nghiệp nhà nước được các cơ quan đại diện chủ sở hữu thẩm định/công bố kết quả xếp loại doanh nghiệp (đạt tỷ lệ 91%); Trong đó có: 91 doanh nghiệp xếp loại A (chiếm 70% tổng số doanh nghiệp được xếp loại), 30 doanh nghiệp xếp loại B (chiếm 23% tổng số doanh nghiệp được xếp loại), 09 doanh nghiệp xếp loại C (chiếm 7% tổng số doanh nghiệp được xếp loại).

2. Kết quả xếp loại của các doanh nghiệp nhà nước khối Địa phương

Có 268/279 doanh nghiệp được cơ quan đại diện chủ sở hữu thẩm định/công bố xếp loại (đạt tỷ lệ 96%); trong đó, 182 doanh nghiệp xếp loại A (chiếm 67,9% tổng số doanh nghiệp được xếp loại), 62 doanh nghiệp xếp loại B (chiếm 23,1% tổng số doanh nghiệp được xếp loại) và 24 doanh nghiệp xếp loại C (chiếm 9% tổng số doanh nghiệp được xếp loại).

Phần thứ ba

Nhận xét, đánh giá và kiến nghị của Bộ Tài chính đối với báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2023

I. Nhận xét, đánh giá:

1. Kết quả đạt được:

1.1 So với năm 2022, tình hình gửi báo cáo về Bộ Tài chính đã có sự cải thiện nhưng vẫn chậm so với quy định. Nhìn chung các cơ quan đại diện chủ sở

ĐB, C.Ty CP giống nông nghiệp tỉnh Điện Biên, Công ty CP chế biến lâm sản Tuyên Quang, CTCP Thép Xanh Nam Định, Công ty cổ phần Lương thực và Dịch vụ Quảng Nam, Công ty CP Đăng kiểm Quảng Nam, Công ty CP Giống nông nghiệp Quảng Nam, Công ty CP Giống cây trồng HD, Công ty CP Truyền hình cáp HD, Công ty Xi măng Phúc Sơn, Công ty CP Dịch vụ đô thị Đà Lạt, CTCP Cà phê Phước An, CTCP Cà phê Ea Pôk, Công ty TNHH Chế biến thực phẩm và lâm nghiệp Đắk Lắk, Công ty TNHH 2TV Lâm nghiệp Ea H'leo, Công ty TNHH Lâm nghiệp Buôn Za Wâm, Công ty TNHH 2TV Cà phê Cư Pui, CTCP Đô thị Cần Thơ, CTCP Giấy Thượng Đình, CTCP Cơ điện Công trình, CTCP Mai Động, CT TNHH Tập đoàn Sản xuất hàng dệt may 19/5 Hà Nội, Công ty cổ phần công nghệ thiết bị Tiền Phong, Công ty cổ phần Thương mại Đầu tư và xây dựng Hải Phòng, Công ty CP nước sạch Thái Nguyên.

hữu gửi báo cáo về Bộ Tài chính sớm hơn so với các năm trước và đã phản ánh được số liệu về kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2023, làm cơ sở để so sánh, đánh giá về doanh thu, lợi nhuận sau thuế, số lỗ phát sinh, số lỗ lũy kế so với năm 2022 như Bộ Tài chính đã tổng hợp, phân tích tại Phần thứ hai của Báo cáo.

Trên cơ sở nội dung tổng hợp về tình hình gửi báo cáo giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp; tổng hợp kết quả giám sát tài chính và đánh giá cụ thể hiệu quả hoạt động các doanh nghiệp trên cả nước trong năm 2023 của Bộ Tài chính tại Phần thứ hai nêu trên (số liệu về doanh thu, lợi nhuận sau thuế, số lỗ phát sinh, số lỗ lũy kế..., đánh giá tăng giảm các chỉ tiêu kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023 so với năm 2022), Bộ Tài chính nhận thấy hầu hết các cơ quan đại diện chủ sở hữu đã thực hiện việc lập báo cáo kết quả giám sát tài chính sáu tháng (6 tháng), hàng năm và đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp cơ bản bám sát nội dung, biểu mẫu, theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 200/2015/TT-BTC và Thông tư số 77/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính.

1.2 Việc triển khai thực hiện nhiệm vụ công ích được các doanh nghiệp thực hiện theo các quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ về quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên. Theo báo cáo của các cơ quan đại diện chủ sở hữu thì các doanh nghiệp đang thực hiện tốt nhiệm vụ do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao. Doanh thu thực hiện nhiệm vụ công ích của các doanh nghiệp đã được tổng hợp chung vào doanh thu của doanh nghiệp (số liệu tại điểm 1.1 mục I phần thứ hai báo cáo).

2. Những tồn tại, hạn chế:

2.1 Tình hình chấp hành thời hạn gửi báo cáo về Bộ Tài chính:

Đến ngày 31/5/2024, có 46 Cơ quan đại diện chủ sở hữu (bao gồm cơ quan Trung ương và địa phương) gửi báo cáo giám sát tài chính về Bộ Tài chính và có 50 Cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi báo cáo xếp loại doanh nghiệp về Bộ Tài chính đúng thời hạn quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP. Tính đến hết ngày 12/8/2024 (thời điểm Bộ Tài chính chốt số liệu tổng hợp) vẫn còn: (i) Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp gửi chưa đủ báo cáo và Quảng Ngãi, Hưng Yên, Cao Bằng, Long An, Bình Thuận, TP. Hồ Chí Minh chưa gửi Báo cáo kết quả giám sát tài chính; (ii) Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hưng Yên, Cao Bằng, Long An, Bình Thuận, TP. Hồ Chí Minh chưa gửi và Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp gửi chưa đủ Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp.

2.2 Tình hình thực hiện các quy định của Nghị định số 87/2015/NĐ-CP:

Hàng năm, Bộ Tài chính đều có công văn đôn đốc các cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi báo cáo về Bộ Tài chính theo quy định của tại Điều 31 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP. Tuy nhiên, việc thực hiện giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp hàng năm của các cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp được giao quản lý vẫn còn chưa đảm bảo sự đồng bộ (có cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi Bộ Tài chính báo cáo đúng thời hạn, có cơ quan đại diện chủ sở hữu gửi Bộ Tài chính báo cáo chậm so với quy định; trong cùng cơ quan đại diện chủ sở hữu nhưng có doanh nghiệp được xếp loại doanh nghiệp đúng thời hạn, có doanh nghiệp bị xếp loại doanh nghiệp chậm...) được Bộ Tài chính tổng hợp tại mục II Phần thứ nhất nêu trên, dẫn tới khó khăn trong công tác tổng hợp, báo cáo.

Về nội dung này, Lãnh đạo Chính phủ đã có nhiều văn bản chỉ đạo các cơ quan đại diện chủ sở hữu nghiêm túc rút kinh nghiệm việc không gửi báo cáo đúng thời hạn quy định, báo cáo không đầy đủ theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP (công văn số 771/VPCP-DMDN ngày 31/1/2024 và số 5230/VPCP-DMDN ngày 23/7/2024 về việc báo cáo kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp năm 2022; công văn số 1899/VPCP-DMDN ngày 23/3/2024 về việc báo cáo kết quả giám sát tài chính 06 tháng năm 2023...).

2.3 Tình hình phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của cơ quan đại diện chủ sở hữu:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 87/2015/NĐ-CP thì các cơ quan đại diện chủ sở hữu phải thực hiện giao các chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cho doanh nghiệp bằng văn bản trước ngày 30/04 của năm kế hoạch và không được điều chỉnh trong suốt kỳ thực hiện kế hoạch (trừ trường hợp bất khả kháng). Tuy nhiên, thực tế cho thấy hầu hết các cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển chậm so với quy định của Nghị định 87/2015/NĐ-CP; bên cạnh đó, việc điều chỉnh giao chỉ tiêu đánh giá, xếp loại doanh nghiệp còn chưa nêu cụ thể lý do phê duyệt điều chỉnh.

Đồng thời, theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Thông tư số 77/2021/TT-BTC thì tại quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho từng doanh nghiệp, cơ quan đại diện chủ sở hữu phải thực hiện phân loại doanh nghiệp để thực hiện đánh giá xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 30 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP. Tuy nhiên, hiện nay còn nhiều cơ quan đại diện chủ sở hữu chưa thực hiện phân loại doanh nghiệp theo quy định nêu trên.

2.4 Trong năm 2023, số lượng các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ của khối Trung ương có kết quả kinh doanh thua lỗ chưa giảm so với năm 2022 (07 doanh nghiệp); đối với khối Địa phương, số lượng doanh nghiệp có kết quả kinh doanh thua lỗ tăng 01 doanh nghiệp. Trong đó, tổng số lỗ

lũy kế của các doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các doanh nghiệp có vốn nhà nước tăng 44,6 nghìn tỷ đồng so với năm 2022.

II. Kiến nghị của Bộ Tài chính

Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan đại diện chủ sở hữu:

1. Thực hiện nghiêm túc việc lập báo cáo kết quả giám sát tài chính sáu tháng (6 tháng), hàng năm và đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp đảm bảo đúng nội dung, đúng biểu mẫu, đầy đủ số liệu và gửi về Bộ Tài chính đúng thời hạn theo quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư số 200/2015/TT-BTC và Thông tư số 77/2021/TT-BTC của Bộ Tài chính để Bộ Tài chính kịp thời tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trước ngày 30/04 của năm kế hoạch để làm cơ sở đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại cho doanh nghiệp theo quy định.

2. Thực hiện giao các chỉ tiêu đánh giá, xếp loại cho doanh nghiệp bằng văn bản đảm bảo quy định tại khoản 1 Điều 30 Nghị định 87/2015/NĐ-CP, trong đó thực hiện phân loại doanh nghiệp trong quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm để thực hiện đánh giá xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 1 Thông tư số 77/2021/TT-BTC.

3. Chịu trách nhiệm về kết quả giám sát và tăng cường công tác giám sát tài chính đối với doanh nghiệp được giao quản lý theo điểm 2 công văn số 1899/VPCP-ĐMDN ngày 23/3/2024 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái về báo cáo kết quả giám sát tài chính 6 tháng năm 2023 và các quy định tại Nghị định số 87/2015/NĐ-CP.

4. Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 47 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ quy định cơ quan đại diện chủ sở hữu theo thẩm quyền xem xét trách nhiệm, quyết định việc kỷ luật đối với cá nhân, tổ chức liên quan không thực hiện đúng, đầy đủ, kịp thời các nội dung về giám sát tài chính doanh nghiệp thuộc nhiệm vụ của cơ quan đại diện chủ sở hữu như Bộ Tài chính đã nêu tại mục II Phần thứ nhất và mục I Phần thứ ba của Báo cáo.

5. Đối với các doanh nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam:

Căn cứ quy định Điều 61 Luật quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp (Luật số 69/2014/QH13), khoản 3 Điều 31, khoản 3 Điều 44 Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 của Chính phủ, Bộ Tài chính lập Báo cáo đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp để báo cáo Chính phủ và thực hiện công khai Báo cáo này trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính.

Do vậy, đối với các doanh nghiệp thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam thực hiện báo cáo giám sát tài chính năm 2023 được phát hành theo chế độ mật, Bộ Tài chính không tổng hợp chung để thực hiện công khai thông tin theo quy định. Bộ Tài chính báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước Việt Nam báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và xếp loại doanh nghiệp đối với các doanh nghiệp này theo đúng quy định pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước.

Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ;
- PTTgCP, Bộ trưởng Hồ Đức Phớc (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban Chỉ đạo ĐM&PTDN;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- Vụ Tài chính ngân hàng;
- Website Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, Cục TCDN (06b).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Đức Chi